

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST

Ngày: 16/3/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Nga**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Phạm Thị Phiến** và bà **Nguyễn Thị Loan**

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà **Đỗ Thị Nga** – Thư ký Tòa án.

***Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:***  
Ông **Nguyễn Trường Lưu** - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Phúc T, sinh năm 1991**; tại Đồng Tháp; Tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú: 18/1 ấp Long Quới, xã Thanh Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Chỗ ở hiện nay: ấp 4, phường M, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Họ tên cha: **Bùi Phúc Trường**, sinh năm 1970. Họ tên mẹ: **Nguyễn Thị Kiều Oanh**, sinh năm 1970. Bị cáo có 01 em, sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/11/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại Tòa.

Người bị hại: **Trương Văn L**, sinh năm 1975; địa chỉ: khu phố 4, phường M, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (có mặt).

Người làm chứng:

1. **Vũ Văn V**, sinh năm 1960; địa chỉ: khu phố 4, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

2. **Trương Công T**, sinh năm 1993; địa chỉ: khu phố Bình Thiện, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

3. **Trương Bá Đ**, sinh năm 1959; địa chỉ: tổ 7, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Tất cả người làm chứng vắng mặt tại Tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 18 tháng 11 năm 2020, anh **Trương Văn L**, sinh năm 1975 đang làm việc tại công trình xây dựng tại khu phố 4, phường Tiến Thành,

thành phố Đồng Xoài có để 01 ví da bên trong có 9.150.000đồng ở tường rào. Lúc này có anh Bùi Phúc T đến làm việc cùng với anh L và phát hiện thấy ví da, quan sát không có người trông coi nên T lén lút đến lấy hết số tiền trên và cất giấu ví da vào ống nước tại nhà vệ sinh. Sau khi bị mất tài sản anh L đến Công an phường Tiến Thành trình báo. Số tiền trên T tiêu xài cá nhân còn lại 3.000.000đồng. Đến tối ngày 18/11/2020 T đến đầu thú tại Công an phường Tiến Thành.

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh L 01 ví da đã bị rách, 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe mang tên Trương Văn L, 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Vũ Thị Mai và số tiền 3.000.000đồng.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS-ĐX ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo Bùi Phúc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đ diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Phúc T mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại anh Lương Văn L yêu cầu bị cáo Bùi Phúc T bồi thường số tiền 6.150.000đồng, bị cáo T đồng ý bồi thường.

Bị cáo Bùi Phúc T tại phiên tòa đã cáo thừa nhận hành vi như nội dung bản cáo trạng và lời L tội của Đ diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh L mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Xoài, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; Phù hợp với những chứng cứ khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án như vật chứng thu giữ được, lời khai của người làm chứng, lời khai của người bị hại. Có đủ cơ sở kết L: ngày 18/11/2020, lợi dụng sơ hở của anh Trương Văn L nên Bùi Phúc T đã nảy sinh ý định và thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 9.150.000đồng trong ví của anh Trương Văn L để trên tường rào tại công trình xây dựng thuộc khu phố 4, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước nên đã phạm vào tội“Tội trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân nhưng vẫn cố ý thực hiện thể

hiện sự coi thường pháp luật, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi phạm ra đầu thú quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Bùi Phúc T bồi thường cho bị hại anh Lương Văn L 6.150.000đồng .

[6] Về vật chứng vụ án: không có nên hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 7 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Xét bị cáo làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**Sau khi xem xét toàn diện vụ án, Hội đồng xét xử thấy:** Bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi phạm tội ra đầu thú, tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên có thể cho bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định.

Quan điểm của Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Bùi Phúc T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

**2.Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Bùi Phúc T 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 19/11/2020.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Buộc bị cáo Bùi Phúc T bồi thường cho bị hại anh Lương Văn L số tiền 6.150.000đồng (Sáu triệu một trăm năm mươi ngàn đồng).

**4.Về vật chứng vụ án:** không có nên hội đồng xét xử không xem xét.

**5. Về án phí sơ thẩm:**

Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Bùi Phúc T, bị hại anh Lương Văn L có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND Thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA Thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thanh Nga**